

Số: /KH- TOA
V/v tiếp nhận học sinh chuyển trường và học
lại năm học 2025-2026

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
TIẾP NHẬN HỌC SINH CHUYỂN TRƯỜNG

Thời điểm: Học kì 1 năm học 2025-2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Công văn số 2763/SGDĐT-QLT ngày 06/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 4313/SGDĐT-QLT ngày 03/12/2024 về việc hướng dẫn chuyển trường của học sinh THPT, chuyển trường và tuyển bổ sung học sinh vào lớp chuyên, lớp song bằng đợt đầu học kỳ II năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Trường THPT Thanh Oai A (*về chỉ tiêu tuyển sinh được giao, sĩ số, điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT, trình độ học sinh, ...*)

Trường THPT Thanh Oai A xây dựng Kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển đến thời điểm Học kì 1, năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

1. Số liệu thống kê

TT	Khối	Điểm chuẩn trúng tuyển	Số liệu thống kê				Ghi chú
			Chỉ tiêu được giao	Số lớp	Số HS hiện tại	Sĩ số bình quân	
1	10	15.5	720	16	697	43.5	
2	11	30.75	630	14	620	44.2	
3	12	28.75	630	14	626	44.7	

2. Số liệu đề xuất tiếp nhận học sinh chuyển đến thời điểm kì 1, năm học 2025-2026

TT	Khối	Số lượng dự kiến tiếp nhận	Thông kê từng loại				Sĩ số bình quân sau chuyển đến	Ghi chú
			Số HS Nội tỉnh	HS Ngoại tỉnh	HS Việt Nam về nước	HS xin học lại		
1	10	0	0	0	0			
2	11	19	15	2	0	02	45.7	Dự kiến chuyển đi 13
3	12	4	4	0	0		45	

3. Quy trình thực hiện

- Quy trình thực hiện phải đảm bảo việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng chỉ tiêu tuyển sinh được giao và đảm bảo chất lượng giáo dục của đơn vị.

- Các mốc thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc
Từ ngày 04/8/2025 đến ngày 10/8/2025	Trường	Xây dựng kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại (nếu có) đợt đầu năm học 2025-2026
Từ ngày 11/8/2025 đến ngày 13/8/2025	Trường	Nộp kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại (nếu có) theo mẫu đợt đầu năm học 2025-2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng QLT&KDCLGD)
Từ ngày 14/8/2025 đến ngày 18/8/2025	Trường	Tiếp nhận kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và học lại đợt đầu năm học 2025-2026 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của trường
Từ ngày 19/8/2025 đến ngày 25/8/2025	Trường	Trực hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ xin chuyển trường, hồ sơ xin học lại (nếu có)

Từ ngày 26/8/2025 đến ngày 29/8/2025	Trường	- Công bố công khai danh sách học sinh chuyển đến và học sinh học lại tại đơn vị trên cổng thông tin điện tử; - Trường có học sinh chuyển đi và trường tiếp nhận học sinh chuyển đến thực hiện thao tác chuyển dữ liệu trên phần mềm sổ điểm điện tử tại địa chỉ http://csdl.hanoi.edu.vn/ - Trường tiếp nhận học sinh học lại cập nhật thông tin học sinh trên phần mềm sổ điểm điện tử tại địa chỉ http://csdl.hanoi.edu.vn/
Chậm nhất ngày 04/9/2025	Trường	- Hoàn thành thông báo kết quả, cấp phiếu vào lớp cho những học sinh được tiếp nhận. - Báo cáo kết quả tiếp nhận học sinh chuyển trường, học lại đợt đầu năm học 2025-2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Lưu: VT.

Nguyễn Hồng Quang

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ XUẤT CHUYỂN ĐẾN
(Kèm theo Kế hoạch số .../KH- ngày / /202... của trường)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Trường nơi đi	Mã HS	Điểm XT	Chênh so với điểm chuẩn trường nơi đến
1	Nguyễn Thủy Tiên	27/4/2009	10A9	Trường THPT Chương Mỹ B	0150635517	30	0.75
2	Nguyễn Bá Hưng	22/7/2009	10A6	Trường THPT Lưu Hoàng	0150565591	26,25	4.5
3	Dương Tiểu Vy	26/2/2009	10A13	Trường THPT Chương Mỹ B	0150206740	30,5	0.7
4	Bùi Đức Tài	8/10/2009	10D1	Trường THPT Mỹ Đức C	0105080226	31	
5	Phạm Vũ Quang Khuê	22/2/2009	10A3	Trường THPT Chương Mỹ B	0132451640	31.5	
6	Nguyễn Thu Hoài	10/5/2009	10A8	Trường THPT Chương Mỹ B	0141296836	29.25	1.5
7	Nguyễn Gia Huy	22/8/2009	10A8	Trường THPT Long Trường			chuyển trường ngoại tỉnh
8	Trịnh Phú Lương	10/12/2009	10A13	Trường THPT Mỹ Đức B	0150700055	29,25	1.5
9	Lê Gia Huy	11/5/2009	10A3	Trường THPT Lưu Hoàng	0150472094	27,75	3
10	Lê Thị Thuý Hằng	31/10/2009	10A6	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	0150457014	26	4.75
11	Trịnh Việt Anh	30/9/2009	10A13	Trường THPT Chương Mỹ B	0150565578	28.5	2.25
12	Nguyễn Đăng Quỳnh	07/1/2009	10A12	Trường THPT Chương Mỹ B	0150580224	29.5	1.25
13	Tào Văn Giáp	10/12/2009	10A11	Trường THPT Lưu Hoàng	0132229010	24.25	6.5
14	Lưu Quang Linh	27/11/2009	10A5	Trường THPT Lý Tử Tấn	0138960513	29.5	1.25
15	Lê Minh Nghĩa		10C14	Trường THPT Bến Cát- tp HCM			chuyển trường ngoại tỉnh
16	Lê Vũ Hoàng	26/8/2009	10A5	Trường THPT Lưu Hoàng	0150565587	26.75	4

17	Lê Phạm Trường Giang	06/2/2009	10a10	Trường THPT Chương Mỹ B	0012090018 51	28.25	2.5
----	-------------------------	-----------	-------	----------------------------	------------------	-------	-----

(Danh sách gồm 17 hs)